

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN
PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

QUY TRÌNH

Nội bộ về trình tự công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án
do Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa quản lý thực hiện

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BQL ngày tháng năm 2025 của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa)

STT	Nội dung công việc thực hiện	Đơn vị chủ trì/Phê duyệt	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp/Thẩm định	Biểu mẫu/ kết quả (số hóa)	Thời gian thực hiện	Căn cứ áp dụng
1	I. Giai đoạn lập dự án:						
2	1. Dự trù kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, khen thưởng trong hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.	UBND tỉnh	Ban QLDA, Tư vấn			30 ngày	
3	2. Lập dự toán kinh phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (gồm 13 mục chi).		Ban QLDA, Tư vấn			30 ngày	
4	3. Tiếp nhận, quản lý, nghiên cứu chuẩn bị triển khai công tác giải phóng mặt bằng.		Ban QLDA			15 ngày	
5	II. Giai đoạn triển khai thực hiện dự án:						
6	Thống nhất chọn đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng theo quy định (Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị có chức năng thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng.		Ban QLDA		Ký Hợp đồng 1 trong 2 đơn vị thực hiện dịch vụ tổ chức thực hiện công tác GPMB	30 ngày	
7	1. Xây dựng kế hoạch thu hồi đất (Bước 1):						
8	Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chủ trì, phối hợp xem xét căn cứ, điều kiện thu hồi đất để xây dựng kế hoạch thu hồi đất. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản kèm theo hồ sơ dự án do chủ đầu tư gửi đến, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và tổ chức họp dân phổ biến Kế hoạch.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng & Đô thị cấp xã	Kế hoạch thu hồi đất	30 ngày	Điều 80 Luật Đất Đai
9	2. Tổ chức họp với người có đất trong khu vực thu hồi để phổ biến, tiếp nhận ý kiến (Bước 2):						
10	Tổ chức họp với người có đất trong khu vực thu hồi để phổ biến, tiếp nhận ý kiến về các nội dung liên quan đến việc thu hồi đất bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban QLDA	Biên bản họp dân	30 ngày kể từ khi có quyết định phê duyệt dự án đầu tư	Khoản 1 Điều 87 Luật Đất Đai; Khoản 1 Điều 28 Nghị định 102

STT	Nội dung công việc thực hiện	Đơn vị chủ trì/Phê duyệt	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp/Thẩm định	Biểu mẫu/ kết quả (số hóa)	Thời gian thực hiện	Căn cứ áp dụng
11	3. Thông báo thu hồi đất và gửi Thông báo thu hồi đất (Bước 3):						
12	UBND cấp xã ban hành Thông báo thu hồi đất và gửi Thông báo đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và các đối tượng liên quan; đồng thời niêm yết công khai tại địa phương. Trường hợp không liên lạc được thì thực hiện thông báo trên báo, đài trung ương và tỉnh 03 số liên tiếp, niêm yết tại UBND xã, khu dân cư và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND cấp xã trong suốt quá trình thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp xã	Thông báo thu hồi đất	30 ngày	Điều 85, Khoản 2 Điều 87, Luật Đất đai; Điểm c Khoản 1 Điều 5 Nghị định 151/2025/NĐ-CP.
13	Thành lập Hội BTHT&TĐC (nếu cần)	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp xã	Quyết định	30 ngày	Khoản 2 Điều 86, Luật Đất đai; Điểm a Khoản 2 Điều 5 Nghị định 151/2025/NĐ-CP
14	4. Thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm (Bước 4):						
15	Lập trình phê duyệt trích đo BD hiện trạng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Bản đồ trích đo hiện trạng		
16	Thực hiện việc điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, đầy đủ các thiệt hại thực tế về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; thu nhập từ việc sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thu hồi, nguyện vọng tái định cư, chuyển đổi nghề, phân loại diện tích thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Tổ công tác (lưu ý có đại diện người dân có đất thu hồi)	Biên bản kiểm kê kiểm đếm, Phiếu xác nhận kết quả đo đạc thửa đất, Bản tự khai	30 - 60 ngày (Tùy theo quy mô dự án có thể mất nhiều thời gian hơn)	Khoản 2 Điều 87 Luật Đất đai; Điểm b Khoản 2 Điều 5 Nghị định 151/2025/NĐ-CP
17	Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản không phối hợp kiểm đếm: Tổ chức vận động, thuyết phục trong thời hạn 15 ngày (phải lập thành văn bản). Quá 10 ngày kể từ khi kết thúc vận động mà vẫn không phối hợp, Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định kiểm đếm bắt buộc; người có đất thu hồi có trách nhiệm thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban QLDA	Biên bản vận động; Quyết định kiểm đếm bắt buộc	25 ngày	Khoản 2 Điều 87 Luật Đất đai; Điểm b Khoản 2 Điều 5 Nghị định 151/2025/NĐ-CP
18	Trường hợp vẫn không chấp hành, Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc và tổ chức thực hiện theo quy định.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc		Khoản 2 Điều 87; Điều 88, Luật Đất đai; Khoản 2 Điều 5 Nghị định 151/2025/NĐ-CP
19	Bước 5: Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.						
20	Xây dựng, thẩm định và phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường	Chủ tịch UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng.	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.	Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể.		Khoản 1, 2 Điều 5 Nghị định 151/2025/NĐ-CP.

STT	Nội dung công việc thực hiện	Đơn vị chủ trì/Phê duyệt	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp/Thẩm định	Biểu mẫu/ kết quả (số hóa)	Thời gian thực hiện	Căn cứ áp dụng
21	Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trình UBND cấp xã ban hành Thông báo niêm yết phương án.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự kiến	30 ngày	Khoản 3, Điều 87; Khoản 1, 2 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP
22	6.Niêm yết phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Bước 6):						
23	Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được thông qua sẽ tiến hành niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu vực dân cư nơi có đất bị thu hồi.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự kiến; Biên bản niêm yết	30 ngày	Khoản 3, Điều 87Luật Đất đai; Khoản 1, 2 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP
24	7. Lấy ý kiến phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Bước 7):						
25	Tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hình thức tổ chức họp trực tiếp với người dân trong khu vực có đất thu hồi. Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản không tham gia họp trực tiếp có lý do chính đáng thì gửi ý kiến bằng văn bản. Việc tổ chức lấy ý kiến phải được lập thành biên bản, ghi rõ số lượng ý kiến đồng ý, số lượng ý kiến không đồng ý, số lượng ý kiến khác đối với phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; có xác nhận của đại diện UBND cấp xã, đại diện những người có đất thu hồi. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày tổ chức lấy ý kiến, đơn vị tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã nơi có đất thu hồi tổ chức đối thoại trong trường hợp còn ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; hoàn chỉnh phương án để trình chủ tịch UBND cấp xã.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng.	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.	Biên bản họp.	60 ngày	Khoản 3, Điều 87 Luật Đất đai.
26	8. Thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Bước 8):						
27	Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoàn thiện sau khi họp lấy ý kiến người dân phải thẩm định trước khi trình phê duyệt.		Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Biên bản họp thẩm định	30 ngày	Khoản 3, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 8, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
28	9. Phê duyệt các Quyết định (Bước 9):						
29	Ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	Chủ tịch UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.	Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	30 ngày	Khoản 3, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 9, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
30	10. Phổ biến, niêm yết công khai các Quyết định phê duyệt (Bước 10):						
31	Phổ biến, niêm yết công khai các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định thu hồi đất và Quyết định giao đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Họp phổ biến, niêm yết công khai Quyết định.	30 ngày	Khoản 4, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 10, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP

STT	Nội dung công việc thực hiện	Đơn vị chủ trì/Phê duyệt	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp/Thẩm định	Biểu mẫu/ kết quả (số hóa)	Thời gian thực hiện	Căn cứ áp dụng
32	11. Gửi các Quyết định đã được phê duyệt đến từng hộ dân (Bước 11):						
33	Gửi các Quyết định phê duyệt đến từng người dân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Biên bản giao nhận Các Quyết định phê duyệt	30 ngày	Khoản 4, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 11, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
	Giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo (nếu có)	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ban QLDA/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Văn bản trả lời đơn	Theo quy trình giải quyết đơn thư	Luật Khiếu nại, tố cáo
34	12. Thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư (Bước 12):						
35	Thực hiện bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư. Tổ chức chi trả bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt. Thời hạn 30 ngày lập kế hoạch chi trả.	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	UBND cấp xã, Ban QLDA, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Biên bản chi trả tiền bồi thường, các hồ sơ liên quan, Biên bản cam kết, biên bản bàn giao mặt bằng; biên bản giao nhận GCNQSDĐ (nếu có)	30 ngày	Khoản 4, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 12, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
36	Giao đất tái định cư trên thực địa	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	UBND cấp xã, Ban QLDA, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Biên bản giao đất trên thực địa	30 ngày	Khoản 4, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 12, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
37	Tổ chức di dời hạ tầng kỹ thuật theo phương án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.				Biên bản bàn giao mặt bằng	30 ngày	Khoản 4, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 12, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
38	13. Ban hành quyết định thu hồi đất theo quy định. (Bước 13):						
39	Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định thu hồi đất theo quy định. Thời hạn trong sau 10 ngày kể từ ngày theo quy định tại khoản 5 Điều 87 Luật Đất Đai.	Chủ tịch UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Biên bản giao nhận Quyết định thu hồi đất	10 ngày	Khoản 5, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 13, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
40	14. Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng ý hoặc không phối hợp thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã phê duyệt (Bước 14):						
41	UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với UBMTTQ Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận trong thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Việc tổ chức vận động, thuyết phục được tiến hành trong thời hạn 10 ngày và phải được thể hiện bằng văn bản;	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban QLDA	Biên bản họp	20 ngày	Khoản 6, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 14, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
42	Quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi vẫn không đồng ý hoặc không phối hợp thực hiện thì Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định thu hồi đất.	Chủ tịch UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định thu hồi đất	20 ngày	Khoản 6, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 14, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP

STT	Nội dung công việc thực hiện	Đơn vị chủ trì/Phê duyệt	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp/Thẩm định	Biểu mẫu/ kết quả (số hóa)	Thời gian thực hiện	Căn cứ áp dụng
43	15. Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì thực hiện như sau (khoản 7, Điều 87, Luật Đất Đai) (Bước 15):						
44	UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với UBMTTQ Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và đơn vị, tổ chức hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vận động, thuyết phục để người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Việc tổ chức vận động, thuyết phục được tiến hành trong thời hạn 10 ngày và phải được thể hiện bằng văn bản;	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban QLDA	Biên bản họp vận động	15 ngày	Khoản 6, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 15, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
45	Quá 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục mà người dân có đất thu hồi vẫn không chấp hành việc bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định thu hồi đất.	Chủ tịch UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban QLDA	Biên bản họp vận động; Quyết định thu hồi đất	20 ngày	Khoản 6, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 15, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
46	Quá 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục mà người dân có đất thu hồi vẫn không chấp hành việc bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Điều 89 của Luật Đất Đai.	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban QLDA.	Biên bản họp vận động	20 ngày.	Khoản 7, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 15, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP.
47	Lập và trình phê duyệt phương án cưỡng chế thu hồi đất; Tổ chức thực hiện cưỡng chế (nếu có).	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban QLDA và các đơn vị, lực lượng liên quan	Biên bản		Điều 89 của Luật Đất đai
48	16. Tiếp nhận, quản lý MB và tổ chức thi công (Bước 16):						
49	Quản lý đất đã được thu hồi tổ chức phát triển quỹ đất, Chi nhánh tổ chức phát triển quỹ đất khu vực, UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý đất đã được thu hồi trong khi chưa giao đất, cho thuê đất theo quy định tại khoản 5, Điều 86 của Luật Đất Đai. Xử lý các tồn tại vướng mắc còn lại (nếu có).	UBND cấp xã	Trung tâm PTQĐ hoặc đơn vị thực hiện công tác BTHT, giải phóng mặt bằng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban QLDA và các đơn vị, lực lượng liên quan	Biên bản		Khoản 8, Điều 87 Luật Đất đai; Khoản 16, mục IV, Phần II Nghị định 151/2025/NĐ-CP
50	Tổ chức thi công.	Ban QLDA	Nhà thầu thi công				